

LỜI NÓI ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu nói chung môi trường đang bị ô nhiễm trầm trọng đặc biệt là ở các nước đang phát triển . Việt Nam cũng nằm trong tình trạng này trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế. Do vậy , bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề quan trọng được Đảng và nhà nước ta rất quan tâm trong chiến lược phát triển chung về kinh tế xã hội trong giai đoạn công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước . Để có một sự phát triển bền vững cần phải có một chương trình hành động thống nhất và có thể bổ sung hỗ trợ lẫn nhau giữa phát triển sản xuất với công tác bảo vệ và kiểm soát môi trường . Nếu không có một chính sách đúng đắn về bảo vệ môi trường , nền kinh tế sẽ bị thiệt hại trước mắt cũng như lâu dài. Đồng thời sự phát triển của đất nước cũng thiếu bền vững . Nhất là trong những năm gần đây do nền kinh tế phát triển nước ta đang đi lên con đường công nghiệp hoá hiện đại hoá đã đẩy mạnh quá trình đô thị hoá dẫn đến tình trạng môi trường đô thị ngày càng ô nhiễm . Do vậy trong khuôn khổ bài tiểu luận triết học này em xin dựa vào cặp phạm trù triết học nguyên nhân - kết quả để đề cập đến một số vấn đề bức xúc của ô nhiễm môi trường đô thị và một số biện pháp khắc phục sự ô nhiễm môi trường đô thị .

Phần I : Lời nói đầu .

Phần II : Nội dung .

I, Vận dụng lý luận thực tiễn triết học :

1. Cặp phạm trù Nguyên nhân và kết quả :
2. Mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả

II, Vận dụng vào thực tế :

1. Một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến ô nhiễm môi trường đô thị .
2. Hiện trạng hậu quả của ô nhiễm môi trường đô thị .

III , Một số mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn

Phần III : Kết luận chung.

I, VẬN DỤNG LÝ LUẬN TRIẾT HỌC

(cặp phạm trù nguyên nhân kết quả và mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả)

1. Cặp phạm trù nguyên nhân kết quả :

Nguyên nhân là sự tác động giữa các mặt hiện tượng quá trình gây ra các biến đổi nhất định.

Kết quả là những biến đổi xuất hiện do sự tác động lẫn nhau giữa các mặt hiện tượng quá trình mà có.

Ví dụ : Đô thị hoá là nguyên nhân của sự ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng hay chất thải công nghiệp độc hại là nguyên nhân còn ô nhiễm môi trường là kết quả .

2. Mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả .

Mối quan hệ nhân quả có tính khách quan, tính khách quan này quy định mối quan hệ nhân quả dựa trên lập trường duy vật .

Do tính phổ biến của mối liên hệ nhân quả nên một nguyên nhân có thể sinh ra nhiều kết quả, một kết quả có thể cũng do nhiều nguyên nhân. Ta có thể lấy ví dụ trên thực tế như : nguyên nhân là bầu ôzôn bị thủng ảnh hưởng đến sức khỏe và sự tồn tại của loài người . Nhưng kết quả của sự ô nhiễm môi trường cũng do nhiều nguyên nhân gây nên do con người , do công nghiệp , chất thải độc hại ... và chính những nguyên nhân này lại gây nên nhiều kết quả khác... Nhiều nguyên nhân nhưng chỉ gây ra một kết quả do vậy muốn có được một kết quả tốt thì phải biết phát hiện nhiều nguyên nhân, phải biết hạn chế những tác động của nguyên nhân ngược chiều tạo điều kiện cho nguyên nhân cùng chiều; phải chú trọng đến nguyên nhân chủ yếu, nguyên nhân bên trong . Chẳng hạn như trong quá trình bảo vệ môi trường như hiện nay thì mọi người cùng có ý thức bảo vệ thì sẽ nhận được thuận lợi để đạt được kết quả tốt hơn . Hoặc trong dự án bảo vệ môi trường của Chính phủ có thuận lợi về vốn đầu tư nước ngoài và

kỹ thuật xử lý chất thải ... thì kết quả đạt hiệu quả cao . Nhưng thực tế có không ít nguyên nhân tác động ngược chiều làm hạn chế hoặc triệt tiêu kết quả theo dự định. Có thể lấy ví dụ như trong quá trình thực hiện dự án bảo vệ môi trường, thì có một số cán bộ được giao nhiệm vụ thực hiện lợi dụng tham nhũng của công...

Khi xác định một mối liên hệ nhân quả cụ thể trong một thời gian nào đó nguyên nhân có trước kết quả vì chỉ có tác động lẫn nhau mới gây ra sự biến đổi. Nhưng khi xét cả quá trình mối liên hệ nhân quả thì ta thấy có thể chuyển đổi vị trí cho nhau một cách biện chứng .

Ví dụ : bảo vệ môi trường tốt và mọi người có ý thức giữ gìn môi trường tốt thì sẽ đưa đến kết quả môi trường trong sạch và là nguyên nhân của sự phát triển kinh tế đất nước bền vững, sức khoẻ của mọi người được bảo vệ tốt hơn ; kinh tế đất nước có phát triển bền vững, mọi người khoẻ mạnh thì đưa đến kết quả đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân mới được cải thiện .

Nói chung , chúng luôn có mối liên hệ phổ biến với nhau tác động qua lại, qui định sự thâm nhập và chuyển hoá lẫn nhau của sự vật hiện tượng, quá trình.

II . Vận dụng vào thực tế :

1. Một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến ô nhiễm môi trường đô thị :

Một kết quả do nhiều nguyên nhân và ngược lại , ô nhiễm môi trường đô thị hiện nay do một số nguyên nhân cơ bản sau đây và từ một nguyên nhân ô nhiễm môi trường cũng sinh ra nhiều kết quả.

Trong những năm gần đây do quá trình đô thị hoá và do tác động của cơ chế thị trường giá đất tăng cao nên nhiều ao hồ bị lấp dần để xây nhà và công trình thậm chí có nơi không còn ao và đất trống nữa dẫn đến tình trạng thiếu rãnh thoát nước, nước thải từ các hộ gia đình tràn chảy ra đường vì không có hệ thống thoát nước điều này đã gây ô nhiễm môi trường rất nghiêm trọng nhiều

chỗ bị ngập ngay cả lúc trời không mưa có thể nói là "thiếu nước sạch thừa nước bẩn".

Nhiều nhà máy trước đây nằm ở ngoại thành nay do đô thị hoá đã lọt vào giữa các đô thị với dân cư đông đúc gây ô nhiễm môi trường cho những người sống xung quanh .

Hơn nữa việc mở rộng không gian đô thị sẽ dần dần chiếm dụng đất nông nghiệp, tài nguyên đất bị khai thác triệt để tỷ lệ cây xanh và mặt nước trong đô thị bị giảm dẫn đến tình trạng thiếu ôxy không khí ngột ngạt, ô nhiễm. Bề mặt đất thấm nước, thoát nước bị suy giảm dẫn đến tình trạng ngập úng ở nội thành cũng như ngoại thành. Thực tế là tháng 8/2001 cả thành phố Hà Nội bị ngập trong nước mưa vì nước không thoát được dẫn đến tình trạng ngập úng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong thành phố .

Không thể không kể đến một nguyên nhân đó là sự bùng nổ về phương tiện giao thông cơ giới trong đô thị vượt quá khả năng chịu tải của hệ thống giao thông gây ra tình trạng tắc nghẽn giao thông, thải ra nhiều khí bụi độc hại (NO,CO),tiếng ồn gây ô nhiễm môi trường không khí và tiếng ồn trầm trọng trong đô thị .

Đô thị hoá làm tăng dòng người di cư từ nông thôn ra thành thị làm tăng sức ép về nhà ở và vệ sinh môi trường đô thị . Một số dân cư không tìm được chỗ ở và việc làm ổn định đã lấn chiếm đất công tạo thành các xóm liều xóm bụi , nhà ổ chuột ... với điều kiện môi trường rất kém mất vệ sinh ...

Do quá trình xây dựng phát triển kinh tế hiện nay các nhà máy công nghiệp , các ngành nghề sản xuất phụ phát triển nhanh ngày càng nhiều do đó mức độ ô nhiễm ở những nơi có nhà máy sản xuất công nghiệp, sản xuất ngành nghề phụ là rất nghiêm trọng .

Do ý thức của không ít cá nhân tổ chức về bảo vệ môi trường còn rất kém , đây chính là tồn tại khó khắc phục bởi đó là do ý thức kém

Đó là một số nguyên nhân và hậu quả của việc ô nhiễm môi trường đô thị tạo nên một thách thức rất lớn đối với môi trường ở nước ta . Nếu không có giải

pháp kịp thời và tương xứng có thể dẫn đến tình trạng môi trường đô thị ngày càng ô nhiễm, không bền vững và khó khắc phục .

2, Thực trạng hậu quả của việc ô nhiễm môi trường đô thị :

a, Hiện trạng môi trường nước :

Tỷ lệ dân cư được cấp nước máy còn rất thấp chất lượng nước còn kém. Cấp nước sạch cho đô thị là một trong những điều kiện cơ bản để đảm bảo sinh môi trường đô thị , "tỷ lệ dân đô thị được cấp nước sạch tính chung là 53% . Nguồn nước cung cấp cho đô thị hiện nay là khoảng 70% là lấy từ nguồn nước mặt, 50% lấy từ nguồn nước ngầm"¹). Ở một số thành phố do khai thác nguồn nước ngầm quá mức đã gây sụt lún đất ở đô thị và nguồn nước ngầm chớm bị ô nhiễm chất hữu cơ. Khai thác nước ngầm quá mức ở một số vùng ven biển làm nước bị mặn hoá .

Hiện nay , công nghệ xử lý cấp nước tại nhiều nhà máy còn nhiều lạc hậu chất lượng nước cấp không đảm bảo vệ sinh .

* Thoát nước và xử lý nước thải chưa đạt yêu cầu tối thiểu.

Hệ thống thoát nước tại các đô thị hiện nay đều là hệ thống chung cho cả thoát nước mưa , nước thải công nghiệp . Hệ thống thoát nước này có 3 nhược điểm chính là chưa có trạm xử lý nước thải tập trung tiết diện các đường cống nhỏ và bị bùn cặn lắng đọng làm khả năng thoát nước kém, hệ thống cống rãnh thừa, nhiều nhiều đường phố không có cống thoát nước . Hệ thống cống rãnh thoát nước yếu kém cùng với hồ ao bị san lấp đã gây ra tình trạng úng ngập trầm trọng trong mùa mưa ở rất nhiều nơi, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và sản xuất kinh tế . Lấy ví dụ như trận mưa tháng 8 -2001 đã làm cả thủ đô tràn ngập trong nước mưa, cán bộ công nhân viên không thể đi làm được và một số nhà máy cũng bị đóng cửa vì cũng bị ngập dẫn đến sản xuất bị đình đốn ảnh hưởng đến phát triển kinh tế của đất nước ta , hơn thế nữa nó còn ảnh hưởng đến sức khoẻ của người dân.

¹(1) Cục môi trường. Báo cáo quan trắc môi trường 12 - 2000

Tuy nhiên hiện nay ở Hà Nội đã xây dựng trạm bơm thoát nước Yên Sở bắt đầu nạo vét sông, thoát nước nhằm giải quyết cơ bản tình trạng úng ngập trong mùa mưa nhưng hệ thống thoát nước ở nội đô vẫn chưa được nâng cấp đáng kể nên tình trạng úng ngập trong thời gian gần đây vẫn xảy ra nghiêm trọng

Nước thải bệnh viện : chứa rất nhiều mầm mống gây bệnh truyền nhiễm và các hoá chất độc hại. Mà các nguồn nước thải này chỉ được xử lý sơ bộ lại thải trực tiếp vào nguồn nước mặt đó chính là nguyên nhân chủ yếu gây nên ô nhiễm môi trường nước mặt ở đô thị còn các nguyên nhân kia chỉ là nguyên nhân bên trong . Và cho dù nó là nhiều nguyên nhân hay một nguyên nhân thì nó cũng gây nên nhiều kết quả bởi nó có mối liên hệ biện chứng với nhau .

* Hiện trạng ô nhiễm môi trường nước ở đô thị

Tình hình chung ở các đô thị là môi trường nước mặt đều là nơi tiếp nhận các nguồn nước chưa được xử lý nên đã bị ô nhiễm có nơi bị ô nhiễm nặng . "Nồng độ chất ô nhiễm trong nước mặt thường cao như chất rắn lơ lửng lơ nhu cầu oxy sinh hoá , nhu cầu oxy hoá học , nitorit , nitơrat .. gấp từ hai đến 5 lần thậm chí từ 10 đến 15 lần tiêu chuẩn cho phép (TCCP) đối với nguồn nước mặt . Lượng hóa học coliform vượt TCCP hàng trăm lần . Ngoài chất ô nhiễm hữu cơ trên môi trường nước mặt đô thị ở một số nơi còn bị ô nhiễm kim loại nặng và hoá chất độc hại nặng như thủy ngân asen , clo, phenon..." dẫn đến tình trạng sức khoẻ ngày càng suy thoái số bệnh nhân tại khoa chống độc ở các bệnh viện ngày càng tăng nhanh nhà nước đã phải đầu tư rất nhiều tiền vào chữa trị cho người dân và còn dẫn đến nhiều ảnh hưởng khác.

b, Hiện trạng môi trường không khí :

* Ô nhiễm bụi rất trầm trọng

Ở hầu hết các đô thị đều bị ô nhiễm rất trầm trọng tới mức báo động "nồng độ bụi trung bình ở các thành phố là 0,4 đến 0,5 mg/m, nồng độ bụi ở các khu dân cư bên cạnh các nhà máy , xí nghiệp hay gần đường giao thông lớn đều vượt TCCP từ 1,5 đến 3 lần nơi bị ô nhiễm lớn nhất trong các địa điểm là khu

dân cư gần các nhà máy xi măng Hải Phòng..."²³). Ô nhiễm bụi chủ yếu do giao thông vận tải xây dựng sửa chữa nhà cửa và một phần do sản xuất công nghiệp gây ra .

* Ô nhiễm các khí SO₂ , CO , NO₂ .

"Nồng độ khí SO₂ , CO , NO₂ ở một số khu trung cư gần khu công nghiệp thì vượt quá mức độ cho phép nhiều lần, ở một số nút giao thông lớn trong đô thị nồng độ khí NO₂ vượt quá TCCP " .³⁴)

* Ô nhiễm tiếng ồn đô thị :

Theo kết quả quan trắc cho thấy mức độ ồn ào ngoài nhà vào buổi tối thì vượt quá TCCP.

Tỷ lệ cây xanh thấp cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến ô nhiễm môi trường đô thị tỷ lệ cây xanh ở các khu công nghiệp , khu đô thị còn quá thấp cho dù trong thời gian gần đây ở khắp các nước ta hầu hết đã quan tâm trồng cây xanh hơn . " ở một số khu công nghiệp khi thẩm duyệt xây dựng thì không thực hiện yêu cầu của Khoa học công nghệ môi trường là phải dành 15% diện tích để trồng cây xanh "⁴⁵)

2, Giải quyết mâu thuẫn & Biện pháp khắc phục :

Qua đây có lẽ chúng ta cũng thấy được những nguyên nhân của sự ô nhiễm môi trường và tầm quan trọng của môi trường với đời sống con người và đối với phát triển kinh tế xã hội đồng thời cũng thấy được mức độ trầm trọng của sự ô nhiễm môi trường ảnh hưởng như thế nào . Vậy em xin được đưa ra một số đề xuất về biện pháp giải quyết và khắc phục ô nhiễm môi trường đô thị đó là :

²(3) Cục môi trường. Báo cáo kết quả quan trắc môi trường 12 - 2000

³(4) Tạp chí bảo vệ môi trường số 6 - 2001

⁴(5) Trích báo cáo dự án điều tra khảo sát định hướng bảo vệ môi trường năm 2000

+ Cần bổ xung chính sách thuế phí, quỹ môi trường chính sách về áp dụng công nghệ sạch hơn , công nghệ ít chất thải , công nghệ xử lý chất thải .

+ Tăng cường sử dụng các công cụ kinh tế trong quản lý kết hợp các công cụ quản lý có tính mệnh lệnh . Đảm bảo công bằng các lợi ích về môi trường .

+ Tăng cường các biện pháp cưỡng chế tài chính đối với hành vi không tuân thủ quy định bảo vệ môi trường .

+ Cần đẩy mạnh phong trào văn hoá công tác bảo vệ môi trường đó là khôi phục củng cố phát huy truyền thống địa phương trong giữ gìn vệ sinh phường khu phố như phong trào trồng cây xanh sạch đẹp

+ Vận động dân cư có ý thức bảo vệ môi trường , mỗi người dân tự mình phải có ý thức bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp ...

KẾT LUẬN CHUNG

Qua phân tích trên đây chúng ta có thể thấy rõ thực trạng ô nhiễm môi trường cũng như mức độ ô nhiễm môi trường đô thị ở Việt Nam trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước . Do vậy Chính Phủ cần tìm ra nhiều biện pháp ngăn chặn sự suy thoái môi trường nói chung và môi trường đô thị nói riêng. Vậy nhiệm vụ của Chính Phủ là phải bảo vệ môi trường song Chính Phủ không thể tự mình làm được tất cả. Do vậy để bảo vệ môi trường cần có sự tham gia của mọi công dân. Hợp sức cùng nhau không còn là điều lựa chọn mà là điều cần thiết . Bởi vì tất cả chúng ta cùng hít thở một bầu không khí , uống một dòng nước , lao động nghỉ ngơi và giải trí trong cùng một môi trường . Do đó nhà nước cần tiếp tục có chính sách khuyến khích cộng đồng dân cư thực hiện hoá chủ trương của Đảng "bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn Đảng toàn dân " làm tốt nhiệm vụ hoá bảo vệ môi trường trước mắt cần xây dựng chương trình bảo vệ môi trường để phát triển bền vững từ cộng đồng là cách tiếp cận phù hợp nhất cho phát triển bền vững môi trường đất nước Thế kỷ 21 .

Qua đây em cũng xin chân thành cảm ơn thầy giáo Phạm Văn Duyên cùng các thầy cô giáo và bạn bè đã tận tình hướng dẫn em hoàn thành tiểu luận này .

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tạp chí bảo vệ môi trường số 15,6 và 10 năm 2001
2. Báo cáo dự án "điều tra khảo sát đánh giá hiện trạng và định hướng bảo vệ môi trường đô thị Việt Nam"
3. Cục môi trường .Báo cáo kết quả quan trắc môi trường .
4. Sách giáo khoa triết học Mác -Lênin-2001- ĐHQLKDHN